

Số: 19/2026/QĐST-HNGĐ

Đắk Lắk, ngày 27 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 01/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Thanh X, sinh năm 1986.

Bị đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1985.

Cùng nơi cư trú: thôn Đ, xã Ô, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Bùi Thị Thanh X và ông Trần Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Bùi Thị Thanh X và ông Trần Văn T thống nhất có 02 con chung tên Trần Bùi Quốc T1, sinh ngày 30/9/2009 và Trần Bùi Quốc T2, sinh ngày 02/3/2014.

Bà X được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu T1 và cháu T2. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Bùi Thị Thanh X và ông Trần Văn T thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Bà Bùi Thị Thanh X tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000014 ngày 05/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk. H lại cho bà Bùi Thị Thanh X 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 14 – Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 14 - Đắk Lắk (2);
- UBND xã An Hải, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên (nay là UBND xã Ô Loan, tỉnh Đắk Lắk) (GCNKH: số 43, quyền số 01.08, ngày 15/12/2008);
- Các đương sự;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ngọc Hà